

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM ĐỘNG
TỈNH HƯNG YÊN**

Bản án số: 83/2024/HSST

Ngày 21/11/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị ngọc Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Vũ Thu Trà và ông Đặng Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên: bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, tại Nhà văn hóa xã Ngọc Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2024/TLST-HS ngày 30/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2024/QĐXXST-HS ngày 07/11/2024 đối với:

Bị cáo Lương Văn H, sinh năm 1979; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lương Phú C và bà Bùi Thị N; vợ Trần Thị T. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013; con nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền sự, tiền án: chưa có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/8/2024, chuyển tạm giam từ ngày 31/8/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hưng Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lương Phú C, sinh năm 1958. Trú tại: thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

* Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Công Y, sinh năm 1972; nơi thường trú: 26/2 T, phường Q, Thành phố H, tỉnh Hưng Yên; nơi ở hiện tại: số 412, chung cư PH, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

2. Ông Lương Đình C, sinh năm 1970. Trú tại: thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

* Người chứng kiến: anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1983. Trú tại: thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ ngày 28/8/2024, tại khu vực đường bê tông gần cổng làng thôn Nghĩa Giang, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, tổ Công tác Công an huyện Kim Động và Công an xã Toàn Thắng phát hiện Lương Văn H có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, H tự lấy trong túi áo ngực bên phải đang mặc ra 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất cục và bột màu trắng giao nộp, H khai là ma túy Heroine, mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Lương Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. H khai nhận: Do nghiện ma túy loại Heroine nên khoảng 11 giờ ngày 28/8/2024, H điều khiển xe mô tô Honda biển số 89F8-4361 (mượn của bố để là ông Lương Phú C) đến khu vực xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến gần cổng làng thôn Nghĩa Giang, H rẽ vào đường bê tông, đi qua cổng làng Nghĩa Giang khoảng 10 mét thì gặp một người đàn ông nhìn giống người nghiện ma túy đang đỗ xe mô tô dạng Wave, H không nhớ biển số, qua nói chuyện người đàn ông này nói tên là D, nhà ở thôn Cốc Ngang, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động và nói có ma túy bán (H không biết họ, tên, tuổi cụ thể của người này), H mua của người này 200.000 đồng ma túy loại Heroine, người này đồng ý cầm tiền và đưa cho H 01 gói giấy bạc thì H cất vào túi áo phía trước bên phải đang mặc. Sau đó, người bán ma túy đi đâu H không biết, H ngồi lên xe mô tô để đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị phát hiện.

Tại bản Kết luận giám định số 577/KL-KTHS(MT) ngày 31/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng là 0,238 gam là ma túy, loại Heroine.

Về vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong số 577/KL-KTHS(MT), bên trong có: 0,230 gam Heroine; 01 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 89F8 - 4361, thu giữ của H xác định là của ông Lương Phú C là bố đẻ H. Ông C cho H mượn nhưng không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động (dưới đây viết tắt là: Cơ quan điều tra) đã trả lại ông C.

Đối với người đàn ông tên D đã bán ma túy cho H, do H khai chỉ biết tên D, nhà ở thôn Cốc Ngang, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, ngoài ra không biết thông tin gì khác và cũng chưa đến nhà của người này. Cơ quan điều tra đã xác minh tại thôn Cốc Ngang, xã Phạm Ngũ Lão nhưng không xác định được là ai. Do vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 85/CT-VKSKĐ ngày 29/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, truy tố bị cáo Lương Văn H tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lương Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt Lương Văn H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu, cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 577/KL-KTHS(MT), bên trong có: 0,230 gam Heroine; 01 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ, ngày 28/8/2024, tại thôn Nghĩa Giang, xã Toàn Thắng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Lương Văn H đã tàng trữ trái phép 0,238 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố bị cáo Lương Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rất rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời để làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung.

[3]. Đối với người đàn ông tên D đã bán ma túy cho H, do H khai chỉ biết tên D, nhà ở thôn Cốc Ngang, xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động, ngoài ra không biết thông tin gì khác. Cơ quan điều tra đã xác minh tại thôn Cốc Ngang, xã Phạm Ngũ Lão nhưng không xác định được là ai. Do vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, sẽ xử lý sau.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.
- Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy nhân thân xấu.

[5]. Về hình phạt: căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt.

[6]. Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bị cáo là người lao động tự do, nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a; c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 0,230 gam ma túy, loại Heroine, hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu cho tiêu hủy;
- 01 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật không có giá trị nên tịch thu, cho tiêu hủy.
- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 89F8 - 4361, thu giữ của H xác định là của ông Lương Phú C, ông C cho H mượn nhưng không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại ông C là có căn cứ. Ông C đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Văn H.

Tuyên bố: bị cáo Lương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Lương Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 28/8/2024.

Về vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 577/KL-KTHS(MT), bên trong có: 0,230 gam ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy bạc màu trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/11/2024 giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động).

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, người có mặt được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh